

Phần 2

Chương 2: Cơ sở nhận dạng chi phí và lợi ích

- Nguyên tắc chung để nhận dạng lợi ích và chi phí
- Các hướng dẫn nhận dạng lợi ích và chi phí
- Phân loại lợi ích và chi phí

- Lợi ích và chi phí được nhận dạng đối với cá nhân, và phải bao gồm tất cả các kết quả cho mọi người.
- Lợi ích thực là sự gia tăng thoả dụng cho bất kỳ ai.
- Chi phí thực là sự gia tăng sự không thoả dụng cho bất kỳ ai.

=> Một kết quả là kết quả xã hội thực chỉ khi nó làm biến đổi lợi ích ròng cho toàn xã hội

Hướng dẫn nhận dạng chi phí lợi ích

1. Tính những lợi ích hoặc chi phí tăng thêm.

- Lợi ích thêm hay chi phí thêm từ dự án phải được tính mà không phải là tổng lợi ích hay tổng chi phí.
- Ví dụ: dự án xây đường cao tốc.

2. Loại trừ các chi phí và lợi ích chìm

- Chi phí (lợi ích) chìm là chi phí (lợi ích) đã nhận được từ trước dự án
- CBA chỉ quan tâm tới hiện tại và tương lai. Các chi phí (lợi ích) đã nhận được trước khi dự án bắt đầu thì bây giờ không thể tránh hay thay đổi được

- Phân biệt **chi phí chìm** và **chi phí cơ hội**
- Các chi phí và lợi ích chìm không làm thay đổi lợi ích xã hội ròng của các dự án mới, do đó phải loại trừ chúng khỏi các tính toán.

3. Loại trừ các chi phí chung (chi phí cố định).

- Sản xuất hàng hóa và dịch vụ thường liên quan đến các chi phí nhất định bất kể là sản xuất cái gì, sản xuất bao nhiêu và sản xuất như thế nào. Các chi phí này là chi phí chung cho tất cả các phương án.
- Cần phải loại trừ chi phí cố định vì chúng không làm biến đổi lợi ích ròng giữa các phương án.

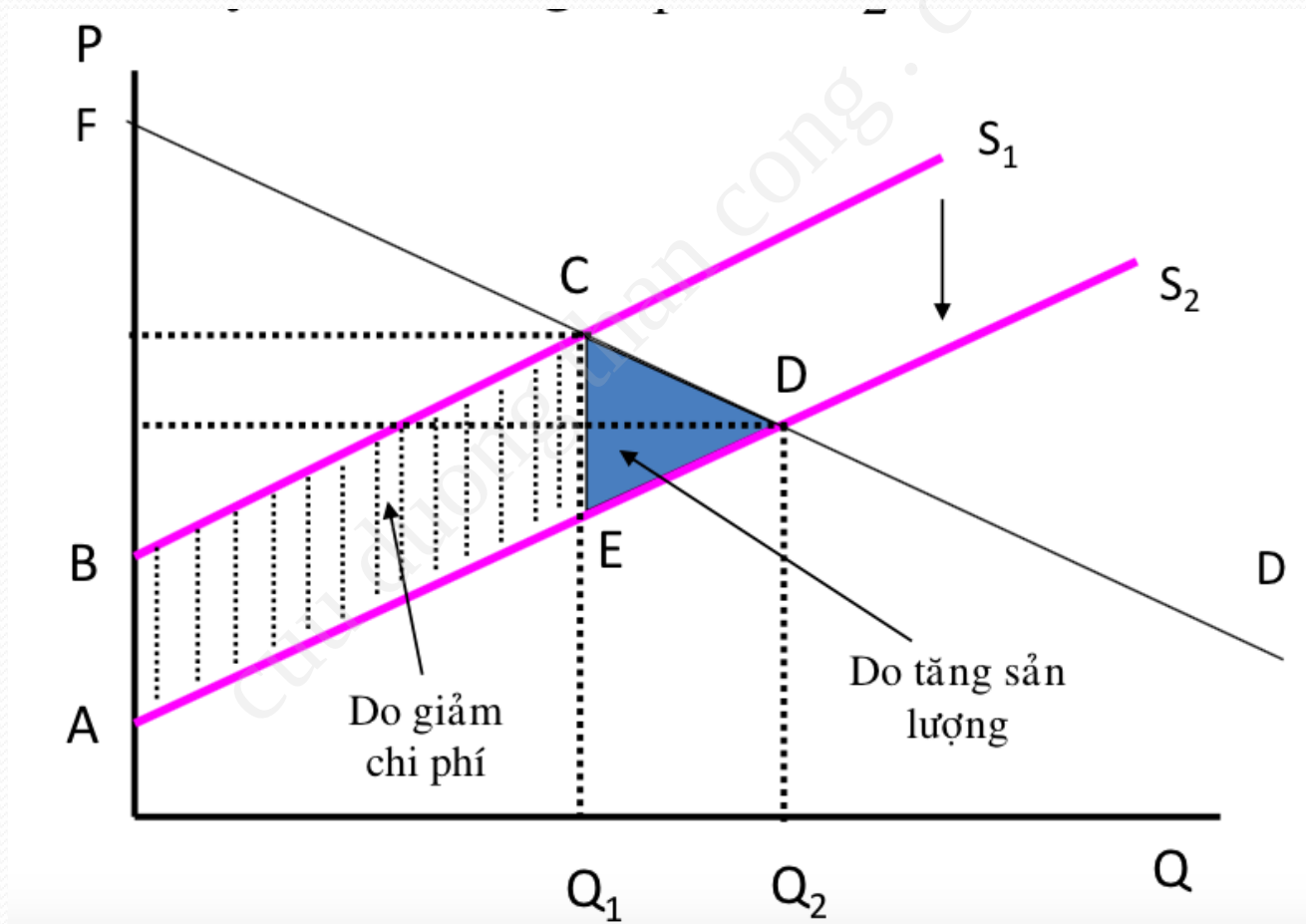
4. Tính đến tất cả các thay đổi lợi ích do dự án tạo ra

- Lợi ích trực tiếp do dự án tạo ra
- Lợi ích do dự án tạo ra, nhưng xảy ra ở bên ngoài dự án.

5. Tính đến tất cả các thay đổi chi phí do dự án tạo ra

- Chi phí trực tiếp do dự án gây ra
- Chi phí do dự án gây ra, nhưng xảy ra ở bên ngoài dự án.

- *Lưu ý:* Lợi ích và chi phí không chỉ được căn cứ vào sự gia tăng về xuất lượng và nhập lượng tương ứng, mà còn có thể từ việc giảm chi phí.
- Xây dựng đường cao tốc giảm chi phí và tăng sản lượng giao dịch hàng hoá



- Gia tăng lợi ích xã hội ròng (ABCD) bao gồm:
 - Do giảm chi phí (ABCE)
 - Do tăng sản lượng (CDE)

6. Loại trừ các khoản thanh toán chuyển giao

- Các khoản thanh toán chuyển giao không đo lường lợi ích từ hàng hóa, hay chi phí của nhập lượng, và do đó chúng phải được loại trừ.
- Ví dụ: trợ cấp thất nghiệp, bảo hiểm y tế, tiền từ thiện, phần thưởng xổ số
- Lưu ý: Thuế và trợ cấp tùy trường hợp sẽ được tính và khoản thanh toán chuyển giao

7. Thuế và trợ cấp

- Thuế và trợ cấp đôi khi phải được tính đến và đôi khi phải được loại trừ (nếu coi là thanh toán chuyển giao)
- Thuế và trợ cấp tạo ra sự chênh lệch giữa giá người mua và giá người sản xuất nhận được, vậy nên sử dụng giá nào trong phân tích chi phí lợi ích?

- Ứng dụng khái niệm giá sẵn lòng (WTP) trả để quyết định cách nhận dạng lợi ích.
- Ứng dụng khái niệm chi phí cơ hội (OC) để quyết định cách nhận dạng chi phí.
- Việc xử lý phụ thuộc vào dự án bổ sung hay thay thế xuất lượng (nhập lượng trên thị trường).

8. Các loại lệ phí của chính phủ

- Các lệ phí như nước, điện, thu gom rác, đăng ký xe v.v. **phải tính** vào chi phí theo chi phí cơ hội của chúng. Khi chúng không xác định được theo chi phí cơ hội, thì phải tính theo chi phí thực.
- Ví dụ: Chính phủ có thể đưa ra mức lệ phí để nâng cao chất lượng môi trường. Lệ phí được tính như là một chi phí sử dụng môi trường và vì vậy đó là chi phí xã hội thực và phải được tính đến. Lệ phí cần được kiểm tra để đảm bảo chúng là chi phí cơ hội thực

9. Tránh tình trùng các chi phí và lợi ích

- Tính trùng có nghĩa là tính lợi ích hay chi phí nhiều hơn một lần. Do đó, phải phân biệt từng kết quả cụ thể, từng chi phí cụ thể.
- Không tính kết quả nhiều hơn một lần – vì một kết quả làm biến đổi lợi ích xã hội ròng chỉ một lần

10. Loại trừ các kết quả quốc tế

- Loại trừ lợi ích và chi phí phát sinh bên ngoài biên giới quốc gia
- Các kết quả xảy ra bên trong quốc gia do các hãng thuộc sở hữu của người nước ngoài thực hiện vẫn được tính đến

11. Tính các thay đổi về giá trị tài sản

- Tài sản bao gồm đất, máy móc, thiết bị, cơ sở hạ tầng như công trình kiến trúc, đường xá,...
- Giá trị các tài sản này có thể thay đổi theo thời gian của dự án.
- Sự thay đổi là thay đổi thực về lợi ích ròng cho xã hội, vì vậy phải được tính vào.

- Nếu giá trị máy móc giảm và bị thay thế bằng máy móc mới thì chi phí thay thế mới phải được đưa vào nếu sự thay thế duy trì được giá trị tài sản cũ.
- Nếu giá trị tài sản tăng (như đất đai, kiến trúc,...) phải cộng vào

- Nếu dự án có **thời gian tồn tại nhất định**, tính thu nhập hàng năm cho đến khi kết thúc dự án, tính chi phí thay thế vào khi chúng phát sinh, và đưa vào tính toán bất cứ sự thay đổi về giá trị tài sản vào lúc cuối dự án
- Nếu dự án có thời gian tồn tại vô hạn, tính thu nhập hàng năm theo toàn bộ thời gian tồn tại và đưa vào bất kỳ chi phí thay thế nào cần thiết để duy trì tài sản ngay khi phát sinh.

12. Phân biệt kết quả tư nhân và kết quả xã hội

- Các chi phí lợi ích phù hợp với công ty tư nhân hay hộ gia đình có thể không phù hợp với xã hội và ngược lại
- Ví dụ: Ngoại ứng

13. Tính đến ngoại ứng

- Ngoại ứng xuất hiện khi sản xuất hay tiêu dùng cá nhân ảnh hưởng đến sản xuất hay tiêu dùng cá nhân khác mà không có sự đền bù hay thanh toán nào được thực hiện
- Ngoại ứng làm thay đổi lợi ích ròng xã hội nên phải được nhận dạng, định giá và đưa vào tính toán

14. Xét các lợi ích và chi phí cấp hai

- Lợi ích/chi phí cấp hai của một ngành, lĩnh vực, công ty, cá nhân, xã hội phát sinh khi dự án hoạt động, thúc đẩy ngành đó phát triển và tăng thêm lợi ích.
- Ví dụ: Dự án thủy lợi làm tăng sản lượng nông sản. Lợi ích cấp 1 là tăng thặng dư cho nông dân và người tiêu dùng nông sản đó. Lợi ích cấp 2 là thặng dư mà người bán nhập lượng cho công ty chế biến hay xuất khẩu.

- Trong thị trường cạnh tranh, không có lợi ích và chi phí cấp hai và do đó chúng không được đưa vào tính toán.
- Trong thị trường không cạnh tranh các kết quả cấp hai có thể hiện hữu và do đó phải được nhận dạng và đưa vào tính toán.

- Lý do dẫn tới việc tồn tại lợi ích cấp 2 thực ở thị trường không cạnh tranh và cần được tính toán
 - Các ngành cấp 2 có thể tăng sản xuất mà không gây ra chi phí cơ hội ở nơi khác trong nền kinh tế khi họ sử dụng nguồn lực chưa được sử dụng (do chưa toàn dụng nguồn lực) trước đó như lao động thất nghiệp/công suất máy
 - Các ngành cấp 2 gia tăng về cung ứng nguồn lực sản xuất như công nhân mới tham gia lực lượng lao động

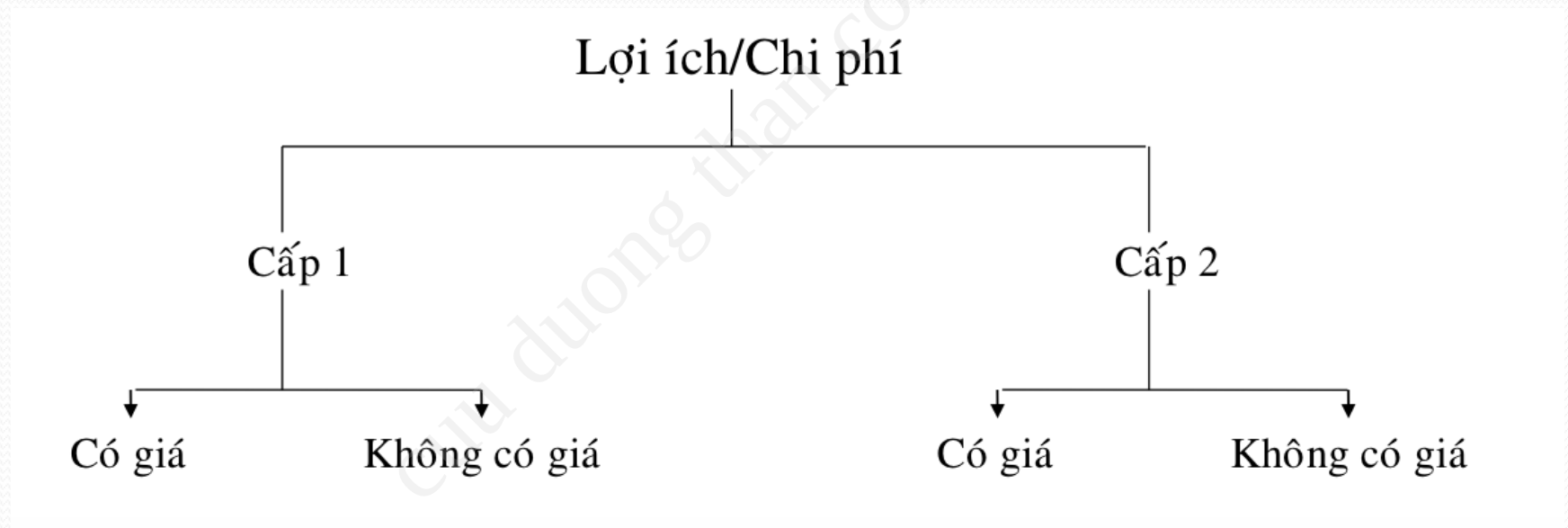
15. Các chi phí lợi ích không có giá thị trường

- Ví dụ: cải thiện không khí, nước, tăng sức khoẻ là những kết quả không có giá và không thể trao đổi trên thị trường
- Thay đổi lợi ích ròng XH nên cần được nhận dạng, định giá và đưa vào tính toán (các chương sau)

- Các phương pháp lượng giá
 - Chi phí du hành (Travel cost method)
 - Định giá hưởng thụ (Hedonic price method)
 - Định giá ngẫu nhiên (Contingent valuation method)
 - Chi phí thay thế
 - Chi phí cơ hội
 -

- Các chi phí có giá thị trường
 - Cạnh tranh hoàn hảo $\Rightarrow$ giá thị trường
 - Cạnh tranh không hoàn hảo $\Rightarrow$ giá ẩn

Phân loại chi phí lợi ích



- Phân tích tài chính và phân tích kinh tế xã hội
 - Mục đích phân tích
 - Mục tiêu tổng quát
 - Sự cải thiện
 - Biến đổi về chi phí
 - Thuế trên doanh thu
 - Trợ cấp trên chi phí sản xuất
 - Chi phí của chính phủ
 - Ngoại ứng
 - Lợi ích và chi phí cấp 2
 - Lợi ích và chi phí không có giá